TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 23-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Vũ Đình Trường,

+ Bà Phạm Thị Hồng Điệp;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đăng Ninh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Quang H(tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/12/1999, tại: Huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn B, xã BT, , huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Xuân Th, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Quyết định số 06/2015/QĐ-TA ngày 28/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời gian 24 tháng đến ngày 01/5/2017 chấp hành xong; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. "Có mặt".

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn D, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn T, xã BT, huyện V, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

- *Người có quyền lợi liên quan:*

+ Anh Lê Đình N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

+ Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn B, xã BT, huyện V, tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/02/2020, Hoàng Quang H điều khiển xe mô tô biển số 21K1-297.71, đi từ nhà đến khu vực chợ thuộc thôn Trung Tâm, xã BT, H nhìn thấy nhà để xe ô tô của gia đình anh Phạm Văn D khóa cửa và không có ai trông coi. H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe mô tô ở ven đường sau đó đi vòng ra sau nhà và trèo qua khoảng trống giữa tường và mái nhà vào bên trong. Bên trong có 01 xe ô tô Ford Transit 16 chỗ, cửa xe không khóa. H mở cửa xe lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại A7 SM-750GN/DS, có vỏ mặt sau màu xanh đang cắm dây sạc để ở ghế phụ cạnh ghế lái của xe. Sau đó H điều khiển xe mô tô đi đến khu vực gần cầu M thuộc xã M, huyện V, H vào cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động của anh Lê Đình N và bán cho anh N chiếc điện thoại trên với giá 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng), số tiền này H đã tiêu xài hết cho bản thân.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày anh Phạm Văn D phát hiện bị mất chiếc điện thoại. Ngày 06/02/2020, anh Diện làm đơn trình báo Công an xã BT, và Công an huyện V về việc bị mất trộm. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện V, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: "01 chiếc Điện thoại Samsung, loại A7 SM-750GN/DS, dung lượng 128GB, màu sơn xanh, đã qua sử dụng, thời điểm bị lấy trộm là tháng 02 năm 2020 có trị giá là: 4.000.000đ (bốn triệu đồng chẵn).

Cáo trạng số 16/CT-VKS-VC ngày 04/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Hoàng Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quang H thành khẩn khai báo, công nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Lời khai tại Cơ quan điều tra bị hại anh Phạm Văn D trình bày: Ngày 04/02/2020, Hoàng Quang H trộm cắp của anh D 01 chiếc điện thoại Samsung, loại A7 SM-750GN/DS. Trong quá trình điều tra Công an huyện V đã thu hồi trả lại anh, anh D tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, không đề nghị gì đối với bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan Lê Đình N có lời khai tại cơ quan điều tra nội dung: Ngày 04/02/2020, do không biết nên mua của bị cáo 01 điện thoại Samsung, loại A7 SM-750GN/DS đã cũ với giá 1.900.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra chị Hoàng Thị P là mẹ đẻ của bị cáo đã trả lại cho anh N số tiền 1.900.000 đồng, anh N không có yêu cầu gì thêm (BL 93-94).

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Hoàng Thị P trình bày: Sau khi sự việc xảy ra Chị Phan đã trả cho Lê Đình Nsố tiền 1.900.000 đồng, chị Phan không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Chiếc xe mô tô biển số 21K1-297.71, bị cáo đã sử dụng

đi trộm cắp tài sản, là tài sản của Chị P việc bị cáo sử dụng để đi trộm cắp chị không biết, Công an huyện V đã trả lại xe cho chị P.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hoàng Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản",

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Quang H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Văn D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì, những người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên của các cơ quan điều tra, truy tố huyện V trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại Phạm Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Đình Nhu. Hội đồng xét xử thấy rằng những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án việc họ vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Quang H tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi liên quan phù hợp với vật chứng đã được thu giữ sau khi bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 04/02/2020, tại thôn Trung Tâm, xã BT, , huyện V, Hoàng Quang H lén lút trèo vào bên trong nhà để xe ô tô của anh Phạm Văn D lấy 01 chiếc Điện thoại Samsung, loại A7 SM-750GN/DS, trị giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng chẵn). Hành vi của bị cáo Hoàng Quang H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Năm 2015 bị cáo chưa thành niên đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng đến ngày 01/5/2017, chấp hành xong thời gian giáo dưỡng, có thể coi là có nhân thân tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội lần đầu là tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước. Cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo là người thuộc hộ nghèo, sinh sống cùng với bố mẹ, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

-01 Chiếc điện thoại Samsung, loại A7 SM-750GN/DS, dung lượng 128GB, màu sơn xanh, đã qua sử dụng, là chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp của bị hại Phạm Văn D. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho anh D quản lý, sử dụng là đúng quy định pháp luật.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, biển số 21K1-297.71, màu trắng đen, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị P. Đây là tài sản của chị P. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản chị P không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P là chủ sở hữu để quản lý, sử dụng là đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phạm Văn D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Lê Đình N đã được bà Hoàng Thị P là mẹ của bị cáo bồi thường số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) không có đề nghị gì thêm.

Trong vụ án này còn anh Lê Đình N là người mua chiếc điện thoại của bị cáo nhưng khi mua anh Nhu không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập hình thức xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Quang H **07** (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (một) năm **02** (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/6/2020.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Hoàng Quang H cho Ủy ban nhân dân xã BT, huyện V, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,bị cáo Hoàng Quang H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Bị cáo Hoàng Quang H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Phạm Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án

Người có quyền lợi liên quan Hoàng Thị P có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan Lê Đình N có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thành Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
-CCTHADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã BT ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thành Long